

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2025/HS-PT
Ngày: 14 – 5 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan

Ông Bùi Thanh Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Trần Mộng N do có kháng cáo của bị cáo, bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2025/HS-ST ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân quận V, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Mộng N; sinh ngày 01/01/1987; tại: Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Khóm A, Phường B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở: Đường D, Phường E, thành phố G, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Bửu Q (sống) và bà Lê Thị H (sống); vợ: Lâm Hồng L; con: có 01 con sinh năm: 2023; tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại có kháng cáo: Ông **Nguyễn Văn N1;** sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, Trần Mộng N điều khiển xe ô tô tải biển số 83C - 042.59 vận chuyển hàng hóa (lúa) tại thị xã C, tỉnh Sóc Trăng đến tỉnh Long An. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến đường P, khu vực Q, phường O, quận V, thành phố Cần Thơ, do ngủ gật, không chú ý quan sát nên N điều khiển xe ô tô đi vào làn đường xe mô tô và đụng vào ông Nguyễn Văn N1 đang đứng phía sau thùng xe tải biển số 50H - 244.95, sát lề phải làm ông N1 ngã bất tỉnh. Xe ô tô do N điều khiển tiếp tục va chạm vào phía sau xe và đẩy xe tải biển số 50H - 244.95 đi một đoạn 38,40 mét. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn N1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định số 307/KLTTCT-TTPYCT ngày 24/6/2024 về tổn thương trên cơ thể người sống của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương trên cơ thể ông Nguyễn Văn N1 tại thời điểm giám định là 64% (Sáu mươi bốn phần trăm).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận V, thành phố Cần Thơ đã trả lại cho ông Diệp Kinh T: Một xe ô tô tải biển số 83C - 042.59; một giấy đăng ký xe 83C - 042.59; một giấy chứng nhận kiểm định xe 83C - 042.59, số DB0699089; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 230143576. Trả lại cho ông Nguyễn Văn T một xe ô tô tải biển số 50H - 244.95; một giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 50H - 244.95; một giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải 50H - 244.95, số EB0420941; một giấy phép lái xe hạng E, số 79114013354; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số CI23CB0234421. Nhập kho vật chứng một giấy phép lái xe hạng C, số 740209004877 của Trần Mộng N đứng tên.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Trần Mộng N và ông Diệp Kinh T đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn N1 số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng); bồi thường tiền sửa xe cho ông Nguyễn Văn T 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Hiện bị hại Nguyễn Văn N1 và ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu nào khác. Bị hại là ông Nguyễn Văn N1 có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Mộng N.

Tại Bản án số 04/2025/HS-ST ngày 12/02/2025 của Tòa án nhân dân quận V, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; Điều b khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Trần Mộng N phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Trần Mộng N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ khi chấp hành án.

Cấm bị cáo lái xe ô tô, ô tô tải và máy kéo kéo rơmoóc trong thời hạn **02** (Hai) năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại cho bị cáo: Một Giấy phép lái xe hạng C, số 740209004877, cấp ngày 15/5/2020 do Trần Mộng N đứng tên, sau thời hạn 02 năm kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (tức sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

- Bị cáo Trần Mộng N kháng cáo xin được hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung và cho bị cáo được nhận lại giấy phép lái xe.

- Người bị hại ông Nguyễn Văn N1 kháng cáo đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

- Viện kiểm sát nhân dân quận V, thành phố Cần Thơ kháng nghị đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo lái xe ô tô, ô tô tải và máy kéo kéo rơmoóc; trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo và người bị hại vẫn giữ yêu cầu kháng cáo; Ngoài ra, người bị hại còn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ với tình tiết định khung theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tích cực đưa người bị hại đi cấp cứu và bồi thường kịp thời cho người bị hại; bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính đang nuôi cha mẹ đã hết tuổi lao động, con bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo không có thu nhập ổn định,

bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng nên đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát và kháng cáo của bị cáo, của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân quận V, thành phố Cần Thơ có quyết định kháng nghị; bị cáo, người bị hại có đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm trong thời hạn nên đủ điều kiện để được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như đã nêu trong Bản án sơ thẩm; lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/3/2024, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-042.59 vận chuyển hàng hóa từ thị xã C về Long An, khi đến đường P, thành phố Cần Thơ; do ngủ gật, xe do bị cáo điều khiển đã đi vào phần đường dành cho xe mô tô và va chạm vào người bị hại đang đứng sát lề phải. Hậu quả là làm cho người bị hại bị thương nặng với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 64%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận V, thành phố Cần Thơ; kháng cáo của bị cáo và người bị hại. Xét thấy:

[3.1] Trong thời gian gần đây, tình hình vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đang diễn biến phức tạp; đặc biệt là tình trạng xe ô tô, ô tô tải chạy lấn làn đường gây tai nạn giao thông đang có chiều hướng gia tăng, là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây thương vong và thiệt hại về tài sản trong xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác, và đến trật tự an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục đối bị cáo.

[3.2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là đã có xem xét đến nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù như án sơ thẩm đã tuyên là cần thiết cho công tác phòng ngừa chung trong giai đoạn hiện nay.

[3.3] Đối với việc áp dụng hình phạt bổ sung cấm lái xe ô tô, ô tô tải và máy kéo romooc trong thời hạn 02 năm kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có giấy phép lái xe theo quy định. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tích cực bồi thường và được người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính, hành nghề lái xe là nguồn thu nhập chính nuôi sống bản thân và gia đình. Nhận thấy hình phạt chính đã đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo; đồng thời, để tạo điều kiện sau khi chấp hành án được tiếp tục lao động tạo thu nhập chăm lo cho gia đình, Hội đồng xét xử có cân nhắc chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát và kháng cáo của bị cáo, người bị hại về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3.4] Về xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng C, số 740209004877, cấp ngày 15/5/2020 do bị cáo đứng tên. Như phân tích trên, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe; giấy phép lái xe hạng C tạm giữ của bị cáo không phải vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án; nên trả lại cho bị cáo.

[3.5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát và một phần kháng cáo của bị cáo, của người bị hại về việc không áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo lái xe ô tô, ô tô tải và máy kéo romooc, trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù nhưng trong phần quyết định không áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự là có thiếu sót nên cấp phúc thẩm bổ sung cho đầy đủ.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận V, thành phố Cần Thơ.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Mộng N và người bị hại Nguyễn Văn N1.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2025/HS-ST ngày 12/02/2025 của Tòa án nhân dân quận V, thành phố Cần Thơ.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Mộng N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mộng N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung Cấm lái xe ô tô, ô tô tải và máy kéo kéo rơmoóc đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Hình sự.

Trả lại cho bị cáo: Một Giấy phép lái xe hạng C, số 740209004877, cấp ngày 15/5/2020 do Trần Mộng N đứng tên.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. V;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Vân